

Số: 107 /2020/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 03 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 227/2020/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1994.

Trú tại: số x Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

- Bà **Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1994.

Trú tại: Khu phố 1, phường Tân Tài, TP Phan Rang, tỉnh Ninh Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng ông L, bà C về sống tại số x Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Trong thời gian C sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc thường xuyên cãi vã, không hợp nhau trong mọi chuyện, hiện tại vợ chồng ông, bà đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay cả hai ông, bà xác định tình cảm không còn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con C: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L xác định không có con C.

[3] Về tài sản C, nợ C: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L xác định

không có.

Xét thấy: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Do đó, hôn nhân của ông bà là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, thời gian đầu khi C sống đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống C không thể kéo dài. Việc ông, bà xin thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Vì vậy chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L là phù hợp theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L.

- *Về con C*: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L xác định không có con C.

- *Về tài sản C và nợ C*: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L xác nhận không có.

2. Lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn L đã nộp theo biên lai thu số 0004481 ngày 17.6.2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Khánh Bắc;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hùng